

**KẾ HOẠCH**  
**Chuyển đổi số tỉnh Nghệ An năm 2025**

Thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030; số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 05/8/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Nghệ An đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Nghệ An năm 2025 như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát**

- Tập trung nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng, phát triển các hệ thống thông tin, dữ liệu mở, cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành tạo nền tảng phát triển Chính quyền số bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân trên địa bàn tỉnh.

- Góp phần thực hiện thành công các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra tại Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 05/8/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Nghệ An đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 586/KH-UBND ngày 22/8/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Nghệ An đến năm 2025.

**2. Mục tiêu cụ thể**

- Về hạ tầng số:

+ 100% cơ quan Đảng, chính quyền các cấp kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng; 100% cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh được triển khai trên nền tảng điện toán đám mây;

+ Triển khai hệ thống hội nghị trực tuyến đồng bộ từ cấp tỉnh đến cấp xã và kết nối với hệ thống hội nghị trực tuyến quốc gia;

+ Mạng di động thế hệ mới được triển khai đảm bảo chất lượng độ phủ sóng 4G, 5G tại 100% khu dân cư tại trung tâm thành phố, thị xã, thị trấn, các điểm du lịch và các khu công nghiệp.

- Về chính quyền số:

+ 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng hoặc tự bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng số;

+ Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ đạt từ 50% trở lên; tối thiểu 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính;

+ 90% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh, 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật*);

+ 100% chế độ báo cáo, thống kê về kinh tế - xã hội được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống báo cáo quốc gia;

+ 100% cơ sở dữ liệu quốc gia được kết nối, ứng dụng trên địa bàn tỉnh theo lộ trình của Chính phủ; từng bước hình thành cơ sở dữ liệu mở của tỉnh kết nối liên thông trên 80% cơ sở dữ liệu của các sở, ngành để phục vụ quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, khai thác trọn đời.

- Về kinh tế số:

+ 60% hộ gia đình trở lên tham gia mua sắm trực tuyến thông qua các website, sàn giao dịch thương mại điện tử (TMĐT), mạng xã hội, các ứng dụng TMĐT bán hàng...; Doanh số TMĐT (tính cho cả hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng trực tuyến) tăng trên 25%/năm, đạt từ 10% trở lên so với tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ của tỉnh;

+ Thanh toán không dùng tiền mặt trong TMĐT đạt trên 50%, trong đó thanh toán thực hiện qua các tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán chiếm 80%;

+ 80% các sản phẩm đặc trưng, tiêu biểu, sản phẩm OCOP,... của tỉnh Nghệ An tham gia các sàn giao dịch TMĐT trong và ngoài nước; 100% các đơn vị cung cấp dịch vụ điện, nước, viễn thông triển khai hợp đồng điện tử với người tiêu dùng;

+ Phần đầu có trên 3.000 lượt doanh nghiệp, hợp tác xã, làng nghề, hộ kinh doanh được tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn về thực thi pháp luật và kỹ năng ứng dụng TMĐT. Từng bước hình thành các doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp số và hợp tác xã số;

+ 100% hộ sản xuất nông nghiệp được lập danh sách và chuẩn hóa, số hóa dữ liệu theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Về xã hội số:

+ Trên 50% người dùng điện thoại, thiết bị thông minh được tiếp cận, sử dụng các dịch vụ chính quyền điện tử, dịch vụ đô thị thông minh;

+ 50% người dân trưởng thành sử dụng dịch vụ thanh toán điện tử.

- Về đô thị thông minh: Tiếp tục thí điểm và nhân rộng các dịch vụ số theo Kiến trúc ICT phát triển đô thị thông minh tỉnh Nghệ An, phiên bản 1.0 (tại Quyết định số 634/QĐ-UBND ngày 22/02/2024 của UBND tỉnh), trong đó bao gồm các lĩnh vực: Y tế, giáo dục, giao thông, an ninh, trật tự, du lịch,...

## **II. NHIỆM VỤ**

### **1. Nhận thức số**

- Tiếp tục duy trì việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và đảm bảo về tần suất thực hiện, phản ánh kịp thời các hoạt động của các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền, các tổ chức và cá nhân tích cực tham gia công tác này.

- Căn cứ hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và điều kiện thực tế tại địa phương, ban hành Kế hoạch tổ chức hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025 trên địa bàn tỉnh, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tuyệt đối không phô trương, hình thức, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân, phù hợp với mục đích, ý nghĩa, tinh thần cũng như chủ đề của Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025.

- Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã tuyên truyền, hướng dẫn đến từng cán bộ, công chức, viên chức, các cơ quan, đơn vị trực thuộc tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác và đời sống.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, an toàn thông tin.

### **2. Thể chế số**

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện và ban hành kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định nhằm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- Duy trì Kiến trúc ICT phát triển đô thị thông minh tỉnh Nghệ An và Khung kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh bảo đảm phù hợp với Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam.

- Kiện toàn tổ chức, bộ máy, thiết lập mạng lưới đơn vị chuyên trách và nhân sự hỗ trợ triển khai từ tỉnh đến cơ sở để triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

### **3. Hạ tầng số**

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 671/KH-UBND ngày 11/9/2023 của UBND tỉnh về phát triển hạ tầng số tỉnh Nghệ An giai đoạn 2023-2025.

- Nâng cao năng lực, chất lượng dịch vụ và mở rộng kết nối Mạng truyền số liệu chuyên dùng, bảo đảm ổn định, thông suốt, kết nối bốn cấp hành chính từ Trung ương đến cấp xã để phục vụ chính quyền số.

- Rà soát, xoá các vùng lùm sóng trên địa bàn, bảo đảm tốc độ mạng viễn thông di động. Phối hợp đẩy nhanh tốc độ phủ mạng cáp quang, mạng di động băng rộng đến tất cả các thôn, bản, khu vực dân sinh; tăng nhanh tỷ lệ người dùng Internet, đặc biệt ở khu vực nông thôn; nâng cao dung lượng kết nối và chất lượng dịch vụ mạng, phủ sóng ở vùng trắng, vùng lùm về kết nối mạng băng thông rộng.

- Phát triển mạng viễn thông di động 5G: Thực hiện phát triển dịch vụ 5G, phân đầu đưa mạng 5G phục vụ chính quyền và người dân khu vực đô thị.

- Triển khai sử dụng hoặc dịch chuyển lên nền tảng điện toán đám mây bảo đảm tính khả thi để phục vụ chính quyền số tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh mạng; trong đó ưu tiên hình thức thuê dịch vụ CNTT.

#### **4. Dữ liệu số**

- Tiếp tục hoàn thiện và đưa vào sử dụng Kho dữ liệu dùng chung, dữ liệu mở của tỉnh để các cơ quan, đơn vị khai thác và sử dụng. Thực hiện và duy trì việc kết nối chia sẻ dữ liệu giữa cơ quan nhà nước với tổ chức, doanh nghiệp và người dân để duy trì và phát triển dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh và lãnh đạo các đơn vị.

- Xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu phục vụ chuyển đổi số. Trước hết, tập trung triển khai hoàn thiện xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai của địa phương, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 08/01/2023 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Số hóa tài liệu tại kho Lưu trữ lịch sử tỉnh Nghệ An”.

#### **5. Nền tảng số**

- Nghiên cứu, triển khai và sử dụng các nền tảng số để các cơ quan nhà nước quản lý, điều hành nghiệp vụ chuyên ngành dựa trên dữ liệu đồng bộ, thông suốt.

- Tiếp tục phát triển hệ thống thu thập, thẩm định và chia sẻ dữ liệu tỉnh Nghệ An thành nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp đóng vai trò như một kho lưu trữ dữ liệu tập trung để lưu trữ dữ liệu trên quy mô lớn, bao gồm dữ liệu phi cấu trúc và dữ liệu có cấu trúc từ nhiều nguồn; từ đó phân tích, xử lý dữ liệu phục vụ công tác chuyển đổi số, trước hết là các hoạt động chính phủ số, ra quyết định dựa trên dữ liệu.

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung Danh mục các nền tảng số quốc gia ưu tiên triển khai trên địa bàn tỉnh và đẩy mạnh ứng dụng các nền tảng có khả năng kết nối liên thông, liên kết, tạo sức mạnh tổng thể và mang lại hiệu quả triển khai, tránh trùng lặp, rời rạc.

- Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) và Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP); khai thác thông tin, dữ liệu đã có từ các cơ sở dữ liệu quốc gia; bảo đảm việc kết nối, chia sẻ dữ liệu tuân thủ theo Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh.

- Triển khai ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông để nâng cao chất lượng công chức, chất lượng công tác xây dựng thể chế và dân trí.

## **6. Nhân lực số**

- Phối hợp tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức về kiến thức và kỹ năng số để thực hiện các nhiệm vụ được giao, trong đó chú trọng tới bồi dưỡng, tập huấn kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn thông tin.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp để khai thác sử dụng các nền tảng số, dịch vụ số do chính quyền, tổ chức, doanh nghiệp cung cấp.

## **7. An toàn thông tin mạng**

### **7.1. Bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ**

- Tiếp tục rà soát, phân loại, xác định, đảm bảo phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ cho 100% các hệ thống thông tin trên địa bàn từ cấp tỉnh đến cấp huyện, xã.

- Đăng ký sử dụng Nền tảng hỗ trợ quản lý bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ (tại địa chỉ: [capdo.ais.gov.vn](http://capdo.ais.gov.vn)) và các nền tảng khác để đẩy nhanh quá trình xây dựng, phê duyệt hồ sơ cấp độ và triển khai phương án bảo vệ an toàn thông tin theo cấp độ.

- Thực hiện kiểm tra đánh giá định kỳ an toàn thông tin cho hệ thống thông tin theo quy định trước ngày 15/12/2025.

- Tổ chức tối thiểu 01 cuộc diễn tập thực chiến/năm, ưu tiên hệ thống thông tin cấp độ 3 trở lên.

- Triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ các hệ thống thông tin đang vận hành.

### **7.2. Nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng**

- Tổ chức phổ biến, quán triệt hai nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể: Hệ thống chưa kết luận bảo đảm an toàn thông tin mạng chưa đưa vào sử dụng và hệ thống thử nghiệm, có dữ liệu thật thì phải tuân thủ đầy đủ quy định như hệ thống chính thức.

- Liên kết và hợp tác xây dựng các giải pháp đảm bảo an toàn, an ninh mạng cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

### **7.3. Trang thiết bị, giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng**

- Duy trì hệ thống Trung tâm giám sát điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) tỉnh Nghệ An.

- Tổ chức triển khai đầy đủ các nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể: Hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; hệ thống thông tin được kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng trước khi đưa vào sử dụng, khi nâng cấp, thay đổi, định kỳ theo quy định; hệ thống thông tin được quản lý, vận hành theo mô hình 4 lớp theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

#### **7.4. Kế hoạch nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin**

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức đào tạo, tập huấn, diễn tập về an toàn thông tin mạng hoặc cử nhân sự chuyên trách/phụ trách về an toàn thông tin/công nghệ thông tin tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.

- Xây dựng và triển khai các quy định, kế hoạch về ứng phó sự cố; các hoạt động của đội ứng cứu sự cố, việc tham gia hoạt động của mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia.

- Tổ chức khảo sát an toàn an ninh thông tin trong các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã trên địa bàn tỉnh.

#### **8. Chính quyền số**

- Đẩy mạnh việc sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung một cách có hiệu quả: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thư điện tử, Cổng thông tin điện tử, Hệ thống giao ban điện tử, Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính, Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, ... bảo đảm an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng.

- Tiếp tục triển khai chứng thư số cá nhân và cơ quan, tổ chức cho các đơn vị trực thuộc các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã, các tổ chức chính trị xã hội.

- Triển khai có hiệu quả các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với chương trình cải cách hành chính. Tiếp tục triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo chỉ đạo của Chính phủ; tích hợp công thanh toán trực tuyến; tích hợp Cổng dịch vụ công quốc gia; tích hợp giải pháp xác thực điện tử tập trung; từng bước số hóa các kết quả giải quyết thủ tục hành chính đồng thời tăng cường số hóa hồ sơ của các tổ chức, công dân.

- Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả, toàn diện tại bộ phận tiếp nhận, trả kết quả thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện; tăng cường trao đổi, xử lý hồ sơ qua mạng; bảo đảm tính liên thông giữa các đơn vị trong quy trình xử lý thủ tục, tin học hóa tối đa các hoạt động trong quy trình thủ tục hành chính. Tiếp tục triển khai tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Triển khai quyết liệt các nhiệm vụ và giải pháp để nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Trước hết, tập trung triển khai các nội dung: Rà soát, hoàn thiện môi trường pháp lý, cơ chế, chính sách để thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình; ưu tiên thiết kế lại giao diện, trải nghiệm của người dùng với các dịch vụ công trực tuyến thiết yếu, nhiều người dùng. Triển khai các hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm kỹ thuật, kết nối với hệ thống giám sát của Bộ Thông tin và Truyền thông (EMC).

- Thí điểm triển khai Công dữ liệu mở phát triển từ hệ thống thu thập, thẩm định và chia sẻ dữ liệu tỉnh Nghệ An để cung cấp dữ liệu mở cho người dân, doanh nghiệp, thúc đẩy đổi mới sáng tạo dựa trên dữ liệu. Trước hết, ưu tiên triển khai các nội dung: Xây dựng kế hoạch tổng thể và phương án triển khai dữ liệu mở; lựa chọn mở các loại dữ liệu có tác động lớn tới phát triển kinh tế - xã hội, thúc đẩy đổi mới sáng tạo dựa trên dữ liệu, phù hợp với định hướng, chiến lược phát triển của địa phương (như: nông nghiệp, du lịch, dịch vụ,...); đánh giá hiệu quả của Công dữ liệu mở của tỉnh để phát triển ở giai đoạn tiếp theo.

- Triển khai có hiệu quả Kho dữ liệu cho cá nhân, tổ chức trên hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh giúp người dân, tổ chức thực hiện các dịch vụ công trực tuyến nhanh hơn. Thông tin, dữ liệu dễ dàng được tham chiếu, kiểm chứng. Người dân không phải cung cấp lại thông tin nhiều lần cho cơ quan nhà nước.

- Tiếp tục duy trì việc đánh giá chỉ số chuyên đổi số của các Sở, ban, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

- Triển khai kế hoạch mở rộng triển khai mô hình chuyển đổi số cấp xã và xây dựng mô hình chuyển đổi số cấp huyện trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

### **9. Kinh tế số**

- Tiếp tục duy trì, đẩy mạnh triển khai kinh tế số, phát triển cửa hàng số và tài khoản thanh toán điện tử cho hộ gia đình, nâng cao đời sống vật chất cho người dân, thay đổi tư duy, phương thức, quy trình tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa theo cách làm truyền thống, giúp cho hộ gia đình ứng dụng công nghệ số trong tiêu thụ sản phẩm nông sản, chuyển đổi việc mua bán trên nền tảng công nghệ số.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động quản lý, điều hành, chuyển đổi phương thức hoạt động trong các thành phần của nền kinh tế.

- Xây dựng, phát triển thị trường thương mại số phát triển bền vững, ứng dụng rộng rãi sàn thương mại điện tử trong doanh nghiệp và cộng đồng; xây dựng hạ tầng số và dịch vụ nhằm hỗ trợ phát triển thương mại điện tử; ứng dụng các nền tảng thanh toán trực tuyến, không dùng tiền mặt trong cộng đồng.

- Tiếp nhận tài khoản sử dụng hệ thống đo lường và thực hiện theo hướng dẫn từ Bộ Thông tin và Truyền thông để tổ chức đo lường kinh tế số ICT theo quý.

- Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế số các ngành, lĩnh vực. Ưu tiên một số ngành, lĩnh vực trọng điểm tại địa phương và hình thành các nền tảng số quốc gia, trong đó chú trọng 05 lĩnh vực có tiềm năng phát triển kinh tế số, bao gồm: Sản xuất chế biến, nông nghiệp, du lịch, logistics, dệt may.

- Triển khai các chương trình, kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số vào trong quản lý, quy trình sản xuất, phát triển sản phẩm từ ứng dụng công nghệ số. Đồng thời tổ chức truyền thông để tuyên truyền về Chương trình, kế hoạch.

## 10. Xã hội số

- Đẩy mạnh phát triển xã hội số, phổ cập dịch vụ Internet băng thông rộng đến hộ gia đình và phủ sóng di động 4G/5G; khuyến khích doanh nghiệp triển khai nền tảng thanh toán điện tử, ví điện tử.

- Xây dựng kế hoạch, lộ trình số hóa cơ sở dữ liệu trong các ngành, lĩnh vực của tỉnh; xây dựng hình ảnh, văn hóa con người Nghệ An thân thiện, văn minh và có trách nhiệm trên không gian mạng.

- Triển khai thí điểm việc tiếp nhận phản ánh hiện trường và xử lý thông tin của Trung tâm điều hành thông minh tỉnh Nghệ An và các Trung tâm điều hành thông minh của các huyện, thành phố, thị xã trên địa bàn tỉnh.

- Nghiên cứu, triển khai các chương trình: Mỗi người dân trưởng thành có một điện thoại thông minh; mỗi hộ gia đình có một đường Internet cáp quang băng rộng; mỗi người dân có một danh tính số; mỗi người dân trưởng thành có một tài khoản thanh toán số; mỗi người dân trưởng thành có một tài khoản dịch vụ công trực tuyến; mỗi người dân có một chữ ký số cá nhân; mỗi người dân có kỹ năng số cơ bản.

- Tiếp tục thiết lập, triển khai hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng đảm bảo hiệu quả. Trong đó, Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản, tiêu biểu như: (1) Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; (2) Mua sắm trực tuyến; (3) Thanh toán trực tuyến; (4) Tự bảo vệ mình trên không gian mạng. Ngoài ra, tổ chức hướng dẫn thêm kỹ năng số cơ bản khác như sử dụng nền tảng số đặc thù của địa phương trong các lĩnh vực: Nông nghiệp, Du lịch, Dệt may, Logistics, Y tế, Giáo dục,...

- Phổ cập kỹ năng số, khuyến khích, hướng dẫn người dân sử dụng Nền tảng học trực tuyến mở đại trà. Phát triển kỹ năng số cho người dân thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ số trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, thương mại. Khuyến khích và tạo điều kiện cho mọi người dân được học tập, nghiên cứu mọi lúc, mọi nơi, mọi thời điểm.

- Thực hiện chuyển đổi số trong trường học trên địa bàn tỉnh. Ứng dụng công nghệ số hiệu quả trong công tác quản lý, quản trị nhà trường; công tác giảng dạy và học tập. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”.

- Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong các bệnh viện trên địa bàn tỉnh. Trong đó, chú trọng phát triển các nền tảng số phục vụ công tác quản lý hành chính tại bệnh viện; hỗ trợ công tác khám, chữa bệnh tại chỗ và từ xa; phát triển, sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử, tiến tới không sử dụng bệnh án giấy, thanh toán viện phí không dùng tiền mặt.



### III. GIẢI PHÁP

#### 1. **Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp**

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trong cán bộ, công chức, viên chức và người dân. Thực hiện nhiều hình thức thông tin tuyên truyền như: Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tọa đàm, hội thảo, các chương trình truyền hình, các giải pháp truyền thông hiện đại để tuyên truyền rộng rãi các kế hoạch, hoạt động ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin của tỉnh; nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ Chính phủ số; đưa nội dung đào tạo kỹ năng số vào chương trình giảng dạy từ cấp tiểu học; xây dựng/ứng dụng các nền tảng đào tạo kỹ năng số cho người dân; xây dựng/ứng dụng các nền tảng, kênh tương tác trực tuyến giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp; phổ cập điện thoại thông minh đến mọi người dân.

#### 2. **Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp**

- Phối hợp doanh nghiệp bưu chính công ích cung cấp dịch vụ công (thông qua mạng bưu chính công cộng, mạng xã hội, ứng dụng của doanh nghiệp); tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số,...

- Thực hiện gắn kết chặt chẽ giữa cải cách thủ tục hành chính với phát triển Chính quyền số; rà soát các thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ trong các cơ quan nhà nước theo hướng đơn giản hóa hoặc thay đổi phù hợp để có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số; rà soát loại bỏ một số thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ khi ứng dụng công nghệ số.

- Chuẩn hóa kiến thức cho cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin các cơ quan nhà nước theo khung chương trình bồi dưỡng về ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn thông tin cho cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm về công nghệ thông tin do Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn.

- Tăng cường phối hợp với các tập đoàn Viễn thông, công nghệ thông tin lớn đào tạo, bồi dưỡng nâng cao, chuyên sâu về kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh.

#### 3. **Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ**

- Triển khai nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ mới, các giải pháp tích hợp, ứng dụng, sản phẩm công nghệ thông tin phục vụ xây dựng Chính quyền số, nền kinh tế số, xã hội số, từng bước xây dựng đô thị thông minh.

- Tăng cường hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm với một số địa phương khác về cơ chế, chính sách phát triển chính quyền số. Chủ động hợp tác với các Tập đoàn viễn thông và công nghệ thông tin để triển khai hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng và phát triển công nghệ hiện đại.

#### **4. Thu hút nguồn lực công nghệ thông tin**

- Ưu tiên sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác nhằm đa dạng hóa nguồn lực để phát triển chính quyền số; tăng cường thực hiện giải pháp thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

- Ưu tiên bố trí đầu tư công để thực hiện các dự án phát triển hạ tầng, cơ sở dữ liệu, nền tảng, các ứng dụng, dịch vụ của tỉnh.

- Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp để phát triển cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông.

- Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư cho ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để nâng cao năng lực cạnh tranh, đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.

#### **5. Tăng cường hợp tác, học tập kinh nghiệm**

Chủ động tổ chức hội thảo, xây dựng chương trình hợp tác; huy động nguồn lực, đào tạo cán bộ, chuyên gia về chuyển đổi số, học tập kinh nghiệm, chuyển giao công nghệ số, nhất là với các đối tác chiến lược có trình độ khoa học công nghệ tiên tiến và có chương trình ký kết, thỏa thuận hợp tác với tỉnh; nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ, thúc đẩy khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

### **IV. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN**

Danh mục các nhiệm vụ, dự án triển khai trong năm 2025 tại Phụ lục kèm theo.

### **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành; các nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình, đề án, dự án liên quan; nguồn huy động từ các nguồn tài trợ xã hội, cộng đồng và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

### **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh có trách nhiệm tham mưu, hướng dẫn, đôn đốc, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; định kỳ 6 tháng báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan báo chí truyền thông triển khai công tác thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử/Trang thông tin điện tử, mạng xã hội và các hình thức phù hợp khác để các cấp, các ngành, đông đảo người dân và doanh nghiệp hiểu và tham gia thực hiện.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục của Kế hoạch.

- Chỉ đạo, phối hợp với các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông - công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh:

+ Chủ động triển khai các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ về phát triển hạ tầng số, kinh tế số, xã hội số của Kế hoạch này.

+ Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trong hoạt động của doanh nghiệp, phát triển hạ tầng số, nền tảng số, làm chủ công nghệ lõi, đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

+ Triển khai thí điểm các giải pháp, công nghệ mới, mô hình mới ứng dụng cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

## **2. Văn phòng UBND tỉnh**

- Tham mưu cho UBND tỉnh triển khai số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; triển khai các nhiệm vụ đẩy mạnh chuyển đổi số phục vụ công tác báo cáo, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh.

- Duy trì, phát triển Hệ thống thông tin báo cáo bảo đảm kết nối, tích hợp với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan rà soát, nâng cao hiệu quả hoạt động các Hệ thống Công Thông tin điện tử, Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính, Hệ thống thư điện tử.

## **3. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa theo các kế hoạch UBND tỉnh đã ban hành.

## **4. Sở Tài chính**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định và theo định hướng nội dung chuyển đổi số hàng năm của cấp có thẩm quyền.

## **5. Sở Nội vụ**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai đồng bộ chương trình, kế hoạch cải cách hành chính trong các cơ quan nhà nước.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan xây dựng, bổ sung các tiêu chí đánh giá về chuyển đổi số vào quy định xác định chỉ số cải cách hành chính các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã trên địa bàn tỉnh.

## **6. Sở Công Thương**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thúc đẩy thương mại điện tử, tổ chức các chương trình đào tạo, tập huấn về thực thi pháp luật và kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử cho doanh nghiệp, hợp tác xã, làng nghề, hộ kinh doanh góp phần phát triển thương mại số, chuyển đổi số ngành Công Thương, đặc biệt là thương mại điện tử vùng nông thôn, đưa các sản phẩm nông nghiệp của bà con nông dân buôn bán, cung cấp hàng hóa trên các sàn thương mại điện tử.

## **7. Công an tỉnh**

Chủ trì triển khai thực hiện các nội dung thuộc Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Nghệ An đảm bảo hiệu quả.

### 8. Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Nghệ An

Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tích cực thực hiện công tác chuyển đổi số theo định hướng phát triển của ngành; tăng cường phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai áp dụng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán số.

### 9. Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức các chương trình đào tạo, tập huấn cho doanh nghiệp về chuyển đổi số, từng bước hình thành các doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp số.

### 10. Các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã

- Trên cơ sở kế hoạch của tỉnh, chủ động xây dựng kế hoạch chuyển đổi số năm 2025 của đơn vị. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện chuyển đổi số; coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường tuyên truyền về kế hoạch và kết quả thực hiện chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ban, ngành liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục của Kế hoạch, các chương trình, dự án đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng quy định.

- Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này về Sở Thông tin và Truyền thông định kỳ 6 tháng để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

### 11. Các cơ quan báo, đài, cổng thông tin điện tử trên địa bàn tỉnh

Tăng cường truyền thông nhằm tạo sự đồng thuận giữa chính quyền, doanh nghiệp và người dân trong thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số tỉnh Nghệ An.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Nghệ An năm 2025; UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc; nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để xem xét, điều chỉnh, bổ sung vào kế hoạch hàng năm phù hợp với tình hình thực tế. /.

Nơi nhận: ✓

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo NA, Cổng TTĐT tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Các doanh nghiệp BC, VT, CNTT;
- Lưu: VT, TH (T).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Trung

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN DỰ KIẾN TRIỂN KHAI NĂM 2025**  
(Kèm theo Kế hoạch số 833 /KH-UBND ngày 31 / 10 /2024 của UBND tỉnh)

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Mục tiêu triển khai
1	Tiếp tục duy trì, cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Nghệ An; Kiến trúc ICT phát triển đô thị thông minh tỉnh Nghệ An	Sở Thông tin và Truyền thông	Thực hiện, duy trì, cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử; Kiến trúc ICT phát triển đô thị thông minh tỉnh Nghệ An theo kế hoạch, yêu cầu của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông
2	Ban hành và triển khai Đề án Chuyển đổi số tỉnh Nghệ An	Sở Thông tin và Truyền thông	Ban hành và triển khai Đề án Chuyển đổi số tỉnh Nghệ An theo yêu cầu tại Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 16/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ
3	Duy trì việc đánh giá chỉ số chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước tỉnh Nghệ An	Sở Thông tin và Truyền thông	Tiếp tục thực hiện việc đánh giá chỉ số chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước tỉnh Nghệ An để làm căn cứ đánh giá mức độ chuyển đổi số của đơn vị, địa phương
4	Tiếp tục thuê phần mềm Quản lý văn bản và điều hành	Sở Thông tin và Truyền thông	Thuê dịch vụ hàng năm để triển khai dùng chung cho các cơ quan hành chính nhà nước
5	Tiếp tục thuê mạng truyền số liệu chuyên dùng	Sở Thông tin và Truyền thông	Thuê mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ triển khai hệ thống quản lý văn bản và điều hành.
6	Duy trì và nâng cấp thiết bị Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến tỉnh Nghệ An	Sở Thông tin và Truyền thông	Đảm bảo hoạt động của Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến Nghệ An
7	Duy trì hệ thống nền tảng tích hợp, chia sẻ cấp tỉnh (LGSP) kết nối với Trung ương (Trục kết nối liên thông, hệ thống quản lý danh mục dùng chung, định danh điện tử, hệ thống giám sát, hệ thống dữ liệu mở, CSDL dùng chung)	Sở Thông tin và Truyền thông	Xây dựng các hệ thống nền tảng tích hợp, chia sẻ cấp tỉnh (LGSP) kết nối với Trung ương (Trục kết nối liên thông, hệ thống quản lý danh mục dùng chung, định danh điện tử, hệ thống giám sát, hệ thống dữ liệu mở, CSDL dùng chung,...)
8	Duy trì Trung tâm giám sát điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) tỉnh Nghệ An	Sở Thông tin và Truyền thông	Triển khai Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) theo đúng kế hoạch thuê dịch vụ đã được phê duyệt
9	Triển khai các hoạt động rà quét, gỡ bỏ mã độc trong các cơ quan Nhà nước tỉnh Nghệ An năm 2025	Sở Thông tin và Truyền thông	Tổ chức các hoạt động của Đội ứng cứu sự cố mạng, máy tính tỉnh Nghệ An, đặc biệt chú trọng triển khai các hoạt động diễn tập thực chiến, rà quét, gỡ bỏ mã độc trong các cơ quan Nhà nước tỉnh Nghệ An

10	Thực hiện kiểm tra đánh giá định kỳ an toàn thông tin cho hệ thống thông tin	Sở Thông tin và Truyền thông	Thực hiện kiểm tra đánh giá định kỳ an toàn thông tin cho hệ thống thông tin theo quy định trước ngày 15/12/2025
11	Tổ chức diễn tập thực chiến hệ thống thông tin cấp độ 3 trở lên.	Sở Thông tin và Truyền thông	Tổ chức diễn tập thực chiến, ưu tiên hệ thống thông tin cấp độ 3 trở lên
12	Tiếp tục triển khai các nội dung thuộc Đề án thí điểm xây dựng Đô thị thông minh Nghệ An giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030	Sở Thông tin và Truyền thông	Tiếp tục triển khai Đề án thí điểm xây dựng Đô thị thông minh tỉnh Nghệ An giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030 theo Kiến trúc ICT phát triển đô thị thông minh tỉnh Nghệ An đã được phê duyệt
13	Triển khai Cổng dữ liệu mở phát triển từ hệ thống thu thập, thẩm định và chia sẻ dữ liệu tỉnh Nghệ An	Sở Thông tin và Truyền thông	Thí điểm triển khai Cổng dữ liệu mở phát triển từ hệ thống thu thập, thẩm định và chia sẻ dữ liệu tỉnh Nghệ An để cung cấp dữ liệu mở cho người dân, doanh nghiệp, thúc đẩy đổi mới sáng tạo dựa trên dữ liệu
14	Triển khai trợ lý ảo trong quản lý, điều hành để hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức nâng cao hiệu quả và năng suất lao động	Sở Thông tin và Truyền thông	Triển khai, tăng cường ứng dụng trợ lý ảo trong quản lý, điều hành, hỗ trợ hoạt động của cán bộ, công chức, viên chức nâng cao hiệu quả và năng suất lao động theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông
15	Triển khai thử nghiệm hệ thống định danh và xác thực tập trung của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Triển khai thử nghiệm Hệ thống định danh và xác thực tập trung của tỉnh, nâng cao giải pháp an toàn an ninh thông tin dữ liệu, đảm bảo kết nối với VneID của Bộ Công An đáp ứng Đề án 06 của Chính phủ
16	Tăng cường hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Nghệ An	Sở Thông tin và Truyền thông	Thực hiện các hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Nghệ An
17	Tiếp tục triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu ngành Thông tin và Truyền thông	Sở Thông tin và Truyền thông	Số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu ngành Thông tin và Truyền thông tỉnh Nghệ An
18	Tiếp tục triển khai kế hoạch cung cấp dữ liệu mở trong các cơ quan nhà nước tỉnh Nghệ An	Sở Thông tin và Truyền thông	Triển khai các nhiệm vụ cụ thể theo kế hoạch cung cấp dữ liệu mở đã được phê duyệt
19	Duy trì xuất bản Bản tin Chuyển đổi số, an toàn thông tin tỉnh Nghệ An.	Sở Thông tin và Truyền thông	Tiếp tục duy trì bản tin Chuyển đổi số, an toàn thông tin tỉnh Nghệ An
20	Tăng cường công tác tuyên truyền về: chuyển đổi số, phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số, Đô thị thông minh	Sở Thông tin và Truyền thông	Tuyên truyền về: chuyển đổi số, phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số, Đô thị thông minh; Duy trì chương trình IT Today để nâng cao nhận thức thay đổi thói quen, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp
21	Ban hành sửa đổi quy chế quản lý, sử dụng, vận hành Công thông tin điện tử của tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Rà soát, ban hành sửa đổi quy chế quản lý, sử dụng, vận hành Công thông tin điện tử của tỉnh phù hợp với các quy định mới của Chính phủ

22	Ban hành sửa đổi quy chế quản lý, sử dụng, vận hành hệ thống giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Nghệ An	Văn phòng UBND tỉnh	Rà soát, ban hành sửa đổi quy chế quản lý, sử dụng, vận hành hệ thống giải quyết thủ tục hành chính tỉnh phù hợp với các quy định mới của Chính phủ
23	Tiếp tục thuê Phần mềm hệ thống giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Nghệ An	Văn phòng UBND tỉnh	Thuê dịch vụ hàng năm để triển khai dùng chung cho các cơ quan hành chính nhà nước
24	Tiếp tục thuê Công thông tin điện tử.	Văn phòng UBND tỉnh	Thuê Công thông tin điện tử tỉnh theo hướng thuê dịch vụ
25	Tiếp tục thuê Hệ thống thư công vụ của tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Thuê dịch vụ và triển khai hiệu quả Hệ thống thư công vụ của tỉnh
26	Tiếp tục thuê Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh kết nối với Bộ, ngành, trung ương	Văn phòng UBND tỉnh	Xây dựng hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Nghệ An, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ
27	Xây dựng hệ thống thông tin phục vụ họp không giấy tờ	Văn phòng UBND tỉnh	Hệ thống thông tin phục vụ các cuộc họp của UBND tỉnh, các sở ngành, địa phương
28	Triển khai có hiệu quả Kho dữ liệu cho cá nhân, tổ chức trên hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Triển khai hiệu quả Kho dữ liệu cho cá nhân, tổ chức trên hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh giúp người dân, tổ chức thực hiện các dịch vụ công trực tuyến nhanh hơn. Thông tin, dữ liệu dễ dàng được tham chiếu, kiểm chứng. Người dân không phải cung cấp thông tin nhiều lần cho cơ quan nhà nước
29	Tiếp tục thuê dịch vụ CNTT: Công thông tin du lịch và ứng dụng du lịch thông minh tỉnh Nghệ An trên thiết bị di động	Sở Du lịch	Xây dựng kế hoạch và triển khai thuê dịch vụ CNTT: Công thông tin du lịch và ứng dụng du lịch thông minh tỉnh Nghệ An trên thiết bị di động
30	Duy trì hệ thống phần mềm quản lý các dự án đầu tư tỉnh Nghệ An	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Xây dựng phần mềm quản lý đầu tư, giám sát tình hình thực hiện dự án đầu tư; Tổng hợp, báo cáo nhằm sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư trên địa bàn tỉnh
31	Triển khai nội dung hỗ trợ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa theo các kế hoạch tỉnh đã ban hành
32	Thực hiện chuyển đổi số trong chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh	Sở Y tế	Tiếp tục triển khai xây dựng hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân, cho phép người dân có thể quản lý, tra cứu thông tin sức khỏe của mình. Đồng thời phát triển hệ thống nhắn tin thông báo về thông tin sức khỏe cho người dân trên hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử; hệ thống quản lý đơn thuốc điện tử, khám chữa bệnh từ xa và phát triển ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong việc khám chữa bệnh
33	Triển khai các nội dung về Thương mại điện tử	Sở Công Thương	Triển khai các nội dung liên quan đến thúc đẩy thương mại điện tử theo Kế hoạch phát triển Thương mại điện tử của tỉnh

34	Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung thuộc Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Nghệ An	Công an tỉnh	Chủ trì, phối hợp triển khai các nội dung, nhiệm vụ thuộc Đề án 06 đã được tỉnh phê duyệt
35	Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai của địa phương	Sở Tài nguyên và Môi trường	Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai của địa phương, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia
36	Triển khai Đề án “Số hóa tài liệu tại kho Lưu trữ lịch sử tỉnh Nghệ An”	Sở Nội vụ	Triển khai thực hiện Đề án “Số hóa tài liệu tại kho Lưu trữ lịch sử tỉnh Nghệ An”
37	Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Sở Nông nghiệp và PTNT	Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành Nông nghiệp và phát triển nông thôn theo kế hoạch được phê duyệt
38	Tiếp tục triển khai áp dụng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán số	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Nghệ An	Chỉ đạo các tổ chức tín dụng tích cực thực hiện công tác chuyển đổi số theo định hướng phát triển của ngành; triển khai áp dụng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán số
39	Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục; các phóng sự, chuyên đề, các tài liệu tuyên truyền về chuyển đổi số	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Nghệ An	Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục; các phóng sự, chuyên đề, các tài liệu tuyên truyền sâu, rộng đến mọi người dân, người lao động thuộc mọi thành phần kinh tế về hiệu quả và kết quả của chuyển đổi số
40	Đầu tư trang thiết bị, kết nối mạng đồng bộ đạt chuẩn kỹ thuật trong các cơ quan nhà nước cấp tỉnh, huyện, xã	Các Sở, ban, ngành liên quan	Đầu tư trang thiết bị, kết nối mạng đồng bộ đạt chuẩn kỹ thuật trong các cơ quan nhà nước cấp tỉnh, huyện, xã
41	Số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu (CSDL) chuyên ngành, cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin (HTTT) dùng chung.	Các Sở, ban, ngành liên quan	Số hóa, xây dựng CSDL, HTTT dùng chung, HTTT do Bộ, ngành triển khai (dân cư; đất đai; quy hoạch; giao thông; xây dựng; y tế; giáo dục đào tạo; du lịch; tài nguyên; môi trường; bảo hiểm; thông tin kinh tế xã hội, tài chính, khiếu nại tố cáo; công chứng, chứng thực; đăng ký doanh nghiệp; cán bộ, công chức; chính sách, an sinh xã hội; hộ nghèo; người có công; lao động, việc làm; thông tin và truyền thông; quản lý tài sản; nông nghiệp và phát triển nông thôn; dân tộc; thủ tục hành chính; văn hóa; du lịch; công thương;...)
42	Tổ chức Hội thảo, các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về chuyển đổi số cho cán bộ công chức. Đào tạo chuẩn kỹ năng ứng dụng CNTT, đào tạo khai thác, ứng dụng các hệ thống thông tin	Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố, thị xã	Tổ chức Hội thảo, các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về xu hướng, định hướng chiến lược mới về chuyển đổi số cho lãnh đạo, cán bộ, công chức các cấp, các ngành. Đào tạo chuẩn kỹ năng ứng dụng CNTT, đào tạo khai thác, ứng dụng các hệ thống thông tin; tập huấn, bồi dưỡng kiến thức kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu